



CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH

CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH
TÀI LIỆU ĐƯỢC KIỂM SOÁT

QUY TRÌNH
KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM
HOẠT ĐỘNG TUYẾN QUỐC TẾ

MÃ SỐ	QT.ATAN.06
LẦN BAN HÀNH	02
NGÀY BAN HÀNH	11/5/2021
TRANG	1/18

	BIÊN SOẠN	SOÁT XÉT	PHÊ DUYỆT
Chữ ký		 	
Họ tên	Bùi Đức Hiền	Hoàng Song Tùng	Nguyễn Ngọc Thành
Chức danh	Trưởng phòng AT-ANHH	Trưởng ban ISO	Giám đốc



QUY TRÌNH
Kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động
tuyến quốc tế

MS: QT.ATAN.06
Lần ban hành: 02
Ngày: 11/5/2021
Trang: 3/18

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này thống nhất trình tự, cách thức tiến hành kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động tuyến quốc tế tại cảng biển Quảng Ninh, phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam, các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, nhằm nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ và đảm bảo an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, lao động hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường trong vùng nước cảng biển Quảng Ninh.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này được áp dụng đối với Sĩ quan kiểm tra tàu biển, các phòng, đại diện thuộc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh.

3. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ luật Hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015.
- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.
- Thông tư số 41/2016/TT-BGTVT ngày 16/12/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định về danh mục giấy chứng nhận và tài liệu của tàu biển, tàu biển công vụ, tàu ngầm, tàu lặn, kho chứa nổi, giàn di động Việt Nam.
- Thông tư số 37/2016/TT-BGTVT ngày 25/11/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam.
- Thông tư số 11/2016/TT-BGTVT ngày 02/6/2016 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và đóng tàu biển vỏ thép, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và đóng tàu biển cao tốc, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trang bị an toàn tàu biển và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm tra và đóng tàu biển vỏ gỗ.
- Thông tư số 25/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định về các biểu mẫu giấy chứng nhận, sổ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cấp cho tàu biển, phương tiện thủy nội địa và sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa.
- Thông tư số 31/2016/TT-BGTVT ngày 31/10/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải.
- Thông tư số 01/2018/TT-BGTVT ngày 03/01/2018 của Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Ninh và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh.
- Chỉ thị số 09/CT-BGTVT ngày 24/10/2011 của Bộ Giao thông vận tải về việc tăng cường các biện pháp nhằm giảm thiểu tàu biển Việt Nam bị lưu giữ PSC ở nước ngoài;



QUY TRÌNH
Kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động
tuyến quốc tế

MS: QT.ATAN.06
Lần ban hành: 02
Ngày: 11/5/2021
Trang: 4/18

- Công văn số 898/BGTVT-PC ngày 22/01/2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 47/TB-BGTVT ngày 20/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

- Công văn số 559/CHHVN-ATHH ngày 17/4/2006 của Cục Hàng hải Việt Nam về việc kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động tuyến quốc tế;

- Quyết định số 599/QĐ/TCCB-LĐ ngày 06/4/1991 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải - Bưu điện (nay là Bộ Giao thông vận tải) về việc thành lập Cảng vụ Quảng Ninh (nay là Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh).

- Quyết định số 655/QĐ-CVHHQN ngày 24/10/2017 của Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh ban hành chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ, đại diện, trạm thuộc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh.

- Công ước quốc tế về an toàn sinh mạng trên biển 1974 và các sửa đổi, bổ sung (SOLAS 74).

- Công ước quốc tế về mạn khô, 1966 (LOAD LINES)

- Công ước quốc tế về phòng ngừa ô nhiễm môi trường từ tàu biển 1973 và các sửa đổi, bổ sung (MARPOL 73).

- Công ước quốc tế về tiêu chuẩn huấn luyện, chứng chỉ và trực ca cho thuyền viên 1978 và các sửa đổi, bổ sung (STCW 78).

- Công ước quốc tế về đo dung tích của tàu biển 1969 (TONNAGE 69).

- Công ước quốc tế về hệ thống kiểm soát chống hà độc hại của tàu biển 2001 (AFS 2001).

- Công ước Lao động hàng hải 2006 (MLC 2006).

- Công ước quốc tế về Quy tắc phòng ngừa đâm va trên biển 1972 và các sửa đổi, bổ sung (COLREG 72).

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

4.1 Định nghĩa và giải thích từ ngữ:

- Định nghĩa: Không áp dụng.

- Giải thích từ ngữ:

+ *Tàu biển Việt Nam hoạt động tuyến quốc tế* là tàu biển mang quốc tịch Việt Nam, được phân cấp thỏa mãn hoạt động tuyến quốc tế;

+ *Mẫu Biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam* là mẫu do Cục Hàng hải Việt Nam quy định, bao gồm: Mẫu A (dữ liệu liên quan đến tàu) và Mẫu B (liệt kê khiếm khuyết phát hiện trong quá trình kiểm tra và các yêu cầu khắc phục);

+ *Sỹ quan kiểm tra tàu biển* là công chức, viên chức của Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh được cấp Thẻ Sỹ quan kiểm tra nhà nước cảng biển hoặc Thẻ



QUY TRÌNH
Kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động
tuyến quốc tế

MS: QT.ATAN.06
Lần ban hành: 02
Ngày: 11/5/2021
Trang: 5/18

Sỹ quan kiểm tra tàu biển Việt Nam để thực hiện việc kiểm tra các điều kiện về an toàn, an ninh hàng hải, lao động hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường trên tàu biển Việt Nam neo đậu trong vùng nước cảng biển Quảng Ninh;

+ *Kiểm tra ban đầu* là việc Sỹ quan kiểm tra tàu biển lên tàu biển kiểm tra thực tế tình trạng chung của tàu biển, trang thiết bị, thuyền viên, các Giấy chứng nhận và các tài liệu có liên quan của tàu biển;

+ *Kiểm tra chi tiết* là việc Sỹ quan kiểm tra tàu biển kiểm tra tàu biển khi có các bằng chứng rõ ràng về sự tồn tại các khiếm khuyết liên quan đến an toàn, an ninh hàng hải, lao động hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường;

+ *Kiểm tra lại* là việc kiểm tra được tiến hành sau khi thuyền viên của tàu biển khắc phục các khiếm khuyết được phát hiện bởi Sỹ quan kiểm tra tàu biển tại lần kiểm tra trước đó để khẳng định các khiếm khuyết đã được khắc phục;

+ *Kiểm tra tiếp theo* là việc Sỹ quan kiểm tra tàu biển kiểm tra để xác nhận việc khắc phục các khiếm khuyết của tàu biển được chỉ ra do Sỹ quan kiểm tra tàu biển của Cảng vụ Hàng hải đã thực hiện trong lần kiểm tra trước đó;

+ *Tokyo MOU* là tổ chức hợp tác kiểm tra nhà nước cảng biển khu vực Châu Á - Thái Bình Dương;

+ *APCIS (Asia-Pacific computerized information system)* là hệ thống lưu giữ, thống kê, trao đổi dữ liệu về kiểm tra tàu biển của Tokyo MOU;

+ *WIR (Window Inspection Range)* là khoảng thời gian “cửa sổ” kiểm tra mở hoặc đóng dùng để xem xét, lựa chọn tàu kiểm tra theo tiêu chí của Tokyo MOU;

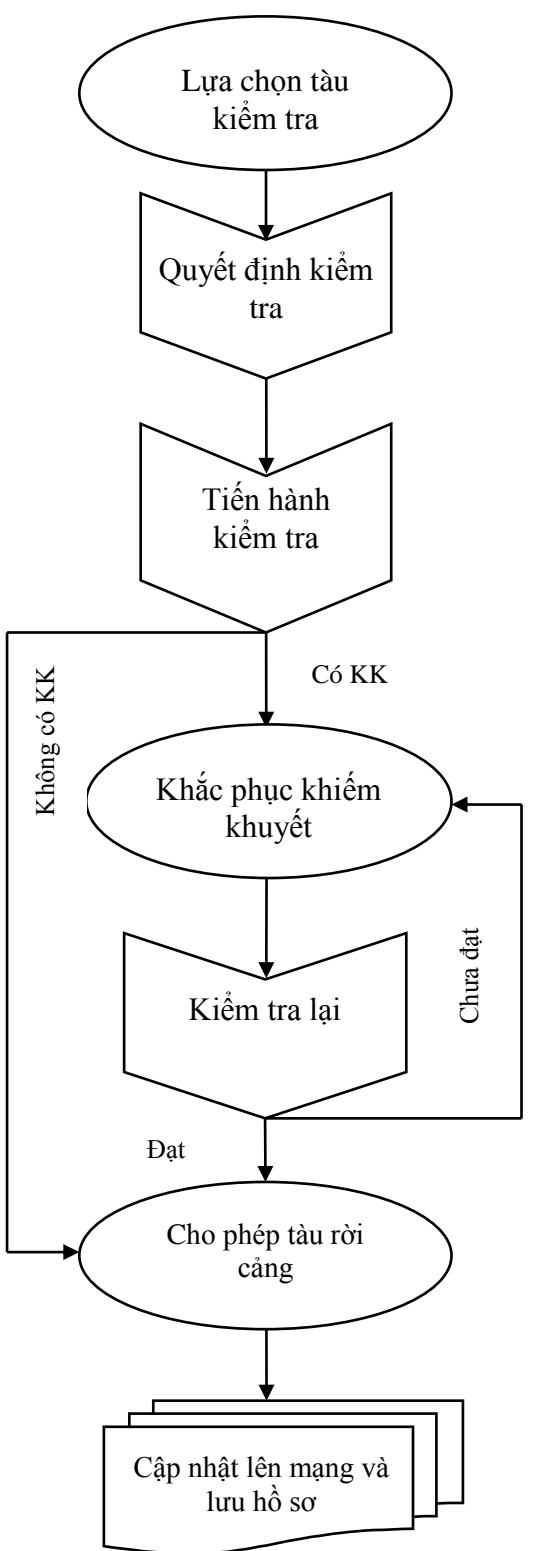
+ *Người có thẩm quyền* là Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh hoặc người được Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh ủy quyền theo quy định của pháp luật.

4.2. Viết tắt

- Phòng AT-ANHH: Phòng An toàn - An ninh hàng hải.
- KK: Khiếm khuyết.
- SQKTTB: Sỹ quan kiểm tra tàu biển.

5. NỘI DUNG

5.1 Lưu đồ

Bước công việc	Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Biểu mẫu, tài liệu liên quan
Bước 1	SQKTTB; Phòng AT- ANHH	 <pre> graph TD A([Chọn tàu kiểm tra]) --> B[/Quyết định kiểm tra/] B --> C[/Tiến hành kiểm tra/] C --> D{Có KK} D -- Không có KK --> E([Khắc phục khiếm khuyết]) D -- Có KK --> F([Cho phép tàu rời cảng]) E --> G[/Kiểm tra lại/] G -- Chưa đạt --> E G -- Đạt --> F F --> H[Cập nhật lên mạng và lưu hồ sơ] </pre>	BM.ATAN.06 - Mẫu 01
Bước 2	Người có thẩm quyền		BM.ATAN.06 - Mẫu 02
Bước 3	SQKTTB		BM.ATAN.06 - Mẫu 03, 04, 05, 06 và 07
Bước 4	Thuyền trưởng; Chủ tàu		
Bước 5	SQKTTB		
Bước 6	Người có thẩm quyền		BM.ATAN.06 - Mẫu số 08
Bước 7	SQKTTB; Phòng AT- ANHH		BM.ATAN.06 - Mẫu số 08
			Theo quy định của Cục HHVN và cơ quan

5.2 Thuyết minh lưu đồ

Bước 1. Lựa chọn tàu kiểm tra

- SQKTTB căn cứ dữ liệu trên mạng Quản lý thủ tục tàu biển, mạng Kiểm tra tàu biển Việt Nam của Cục Hàng hải Việt Nam và mạng APCIS để lấy các thông tin lựa chọn tàu. Trong việc chọn lựa tàu cần lưu ý đến các dữ liệu sau:

- + Tên tàu, loại tàu, năm đóng, trọng tải;
- + Lịch sử các cuộc kiểm tra;
- + Ngày, tháng, nơi kiểm tra của cuộc kiểm tra gần nhất;
- + Số khiếm khuyết của cuộc kiểm tra gần nhất;
- + Các khiếm khuyết của các lần kiểm tra trước chưa được khắc phục.

- Căn cứ vào dữ liệu thu thập được, ưu tiên kiểm tra các tàu khách, tàu chở hàng nguy hiểm trước, sau đó đến các loại tàu khác có:

- + Tuổi tàu cao;
- + WIR đang trong giai đoạn mở hoặc đã đóng;
- + Nhiều khiếm khuyết tại mỗi cuộc kiểm tra.

- Sau khi lựa chọn được tàu để kiểm tra, SQKTTB lập Đề nghị kiểm tra tàu biển theo Biểu mẫu BM.ATAN.06 - Mẫu 01 trình lãnh đạo Phòng AT-ANHH xem xét.

- Lãnh đạo Phòng AT-ANHH duyệt danh sách tàu lựa chọn; dự kiến SQKTTB thực hiện kiểm tra (tối thiểu 02 người) và chỉ đạo soạn thảo Quyết định kiểm tra tàu biển Việt Nam theo Biểu mẫu BM.ATAN.06 - Mẫu 02 để trình người có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Bước 2. Quyết định kiểm tra

Căn cứ tham mưu, đề xuất của lãnh đạo Phòng AT-ANHH, người có thẩm quyền ban hành Quyết định kiểm tra tàu biển Việt Nam.

Bước 3. Tiến hành kiểm tra

SQKTTB lên tàu, xuất trình Thẻ SQKTTB cho Thuyền trưởng hoặc thuyền viên trực ca của tàu biển; giao quyết định kiểm tra tàu biển Việt Nam cho Thuyền trưởng; thông báo, trao đổi, thống nhất với Thuyền trưởng về loại hình kiểm tra, nội dung kiểm tra, cách thức kiểm tra và thực hiện ngay cuộc kiểm tra.

- Kiểm tra ban đầu và kiểm tra chi tiết:

- + Kiểm tra các giấy chứng nhận, tài liệu có liên quan của tàu biển;
- + Xác định loại tàu biển, năm đóng, thông số kỹ thuật để áp dụng các quy định, quy chuẩn, quy phạm Việt Nam và công ước quốc tế phù hợp;



QUY TRÌNH
Kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động
tuyến quốc tế

MS: QT.ATAN.06
Lần ban hành: 02
Ngày: 11/5/2021
Trang: 8/18

+ Kiểm tra, đánh giá tình trạng chung của tàu biển, công tác bảo dưỡng theo quy định;

+ Kiểm tra chi tiết (nếu cần thiết);

+ Căn cứ kết quả kiểm, theo nhận định chuyên môn, SQKTTB kết thúc việc kiểm tra và hoàn thiện biên bản kiểm tra theo Biểu mẫu BM.ATAN.06 - Mẫu 03 và Biểu mẫu BM.ATAN.06 - Mẫu 04 (nếu tàu biển có khiếm khuyết). Trong trường hợp tàu biển có khiếm khuyết, SQKTTB:

+ Chuyển cho Thuyền trưởng văn bản khuyến nghị theo Biểu mẫu BM.ATAN.06 - Mẫu 05;

+ Đánh dấu vào ô gửi Đăng kiểm nếu có trên 15 khiếm khuyết được phát hiện hoặc khiếm khuyết có tính chất nghiêm trọng, liên quan đến Đăng kiểm;

+ Giải thích, hướng dẫn Thuyền trưởng, sỹ quan thực hiện các hành động khắc phục khiếm khuyết theo mã khiếm khuyết ghi trong biên bản kiểm tra.

- Kiểm tra tiếp theo:

+ Kiểm tra trong phạm vi giới hạn của các khiếm khuyết chưa được khắc phục của đợt kiểm tra trước. SQKT có thể mở rộng phạm vi kiểm tra sang các nội dung khác về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, lao động hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường;

+ Căn cứ kết quả kiểm, theo nhận định chuyên môn, SQKT kết thúc việc kiểm tra, chuyển mã hành động khắc phục thích hợp và xác nhận kiểm tra vào biên bản kiểm tra trước. Trường hợp mở rộng phạm vi kiểm tra, nếu tàu biển có khiếm khuyết thì xác lập khiếm khuyết mới phát hiện tại cuộc kiểm tra tiếp theo trong biên bản kiểm tra theo Biểu mẫu BM.ATAN.06 - Mẫu 03 và Biểu mẫu BM.ATAN.06 - Mẫu 04; đồng thời:

+ Chuyển cho Thuyền trưởng văn bản khuyến nghị theo Biểu mẫu BM.ATAN.06 - Mẫu 05;

+ Đánh dấu vào ô gửi Đăng kiểm nếu có trên 15 khiếm khuyết mới được phát hiện hoặc khiếm khuyết có tính chất nghiêm trọng, liên quan đến Đăng kiểm;

+ Giải thích, hướng dẫn Thuyền trưởng, sỹ quan thực hiện các hành động khắc phục khiếm khuyết theo mã khiếm khuyết ghi trong biên bản kiểm tra.

Sau khi hoàn thiện việc kiểm tra:

- SQKTTB báo cáo lãnh đạo Phòng AT-ANHH kết quả kiểm tra. Trường hợp biên bản có đánh dấu vào ô gửi Đăng kiểm thì SQKTTB dự thảo văn bản theo Biểu mẫu BM.ATAN.06 - Mẫu 06 trình người có thẩm quyền ký, gửi Chi cục Đăng kiểm số 15 (kèm biên bản kiểm tra) để phối hợp.



QUY TRÌNH
Kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động
tuyến quốc tế

MS: QT.ATAN.06
Lần ban hành: 02
Ngày: 11/5/2021
Trang: 9/18

- Tùy từng trường hợp cụ thể, nhưng không bắt buộc, SQKTTB có thể thông báo việc kiểm tra đến các phòng, đại diện thuộc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh để phối hợp, giám sát việc khắc phục khiếm khuyết và xử lý vi phạm (nếu có) theo Biểu mẫu BM.ATAN.06 - Mẫu 07.

Bước 4. Khắc phục khiếm khuyết

Thuyền trưởng và chủ tàu chịu trách nhiệm khắc phục các khiếm khuyết được chỉ ra trong biên bản kiểm tra và gửi Báo cáo khắc phục khiếm khuyết đến Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh bằng phương thức thích hợp để tổ chức kiểm tra lại.

Bước 5. Kiểm tra lại

Sau khi nhận được Báo cáo khắc phục khiếm khuyết và Báo cáo kiểm tra của Chi cục Đăng kiểm số 15 (nếu có), SQKTTB tổ chức kiểm tra lại. Nếu:

- Các khiếm khuyết đã được khắc phục, SQKTTB chuyển mã phù hợp; xác nhận việc kiểm tra lại trong biên bản kiểm tra (Biểu mẫu BM.ATAN.06 - Mẫu 04) theo quy định.

- Các khiếm khuyết chưa khắc phục hoặc khắc phục chưa thỏa mãn, SQKTTB yêu cầu tiếp tục khắc phục và ghi rõ nội dung yêu cầu vào biên bản kiểm tra (Biểu mẫu BM.ATAN.06 - Mẫu 04). Việc kiểm tra lại (nếu có) được lặp lại theo các bước của Quy trình này cho đến khi khiếm khuyết được khắc phục thỏa mãn theo đánh giá, nhận định của SQKTTB.

Bước 6. Cho phép tàu rời cảng

Sau khi hoàn thiện việc kiểm tra lại, SQKTTB báo cáo Trưởng phòng AT-ANHH kết quả kiểm tra để tham mưu, đề xuất người có thẩm quyền cho phép tàu rời cảng.

Trường hợp có sử dụng Biểu mẫu BM.ATAN.06 - Mẫu 07 thì SQKTTB phải thông báo cho các phòng, đại diện thuộc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh biết tàu đã hoàn thành việc khắc phục khiếm khuyết và xử lý vi phạm (nếu có) theo Biểu mẫu BM.ATAN.06 - Mẫu 08.

Bước 7. Cập nhật lên mạng và lưu hồ sơ

SQKTTB cập nhật các biên bản lên mạng Kiểm tra tàu biển Việt Nam trong vòng 05 ngày, kể từ ngày hoàn thiện kiểm tra/kiểm tra lại.

Phòng AT-ANHH chịu trách nhiệm lưu trữ và chuyển hồ sơ vào lưu trữ cơ quan theo quy định.

6. BIỂU MẪU

ST T	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM.ATAN.06 - Mẫu 01	Đề nghị kiểm tra tàu biển



QUY TRÌNH
Kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động
tuyến quốc tế

MS: QT.ATAN.06
Lần ban hành: 02
Ngày: 11/5/2021
Trang: 10/18

2	BM.ATAN.06 - Mẫu 02	Quyết định kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động tuyến nội địa
3	BM.ATAN.06 - Mẫu 03	Biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam - Mẫu A
4	BM.ATAN.06 - Mẫu 04	Biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam - Mẫu B
5	BM.ATAN.06 - Mẫu 05	Khuyến nghị khắc phục khiếm khuyết
6	BM.ATAN.06 - Mẫu 06	Thông báo gửi Chi cục Đăng kiểm số 15
7	BM.ATAN.06 - Mẫu 07	Thông báo (khắc phục khiếm khuyết)
8	BM.ATAN.06 - Mẫu 08	Thông báo (khiếm khuyết đã khắc phục)

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Đề nghị kiểm tra tàu biển
2	Quyết định kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động tuyến nội địa
3	Biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam - Mẫu A
4	Biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam - Mẫu B (nếu có)
5	Khuyến nghị khắc phục khiếm khuyết (nếu có)
6	Thông báo gửi Chi cục Đăng kiểm số 15 (nếu có)
7	Thông báo (khắc phục khiếm khuyết, nếu có)
8	Thông báo (khiếm khuyết đã khắc phục, nếu có)
9	Báo cáo kiểm tra của Chi cục Đăng kiểm số 15 (nếu có)
10	Các tài liệu, giấy tờ khác (nếu có)

BM.ATAN.06 - Mẫu 01

**CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH
PHÒNG AN TOÀN - AN NINH HÀNG HẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ KIỂM TRA TÀU BIỂN

Kính gửi: Trưởng phòng An toàn - An ninh hàng hải, Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh.

Sau khi thu thập và phân tích thông tin tàu, Sỹ quan kiểm tra tàu biển đề nghị Trưởng phòng báo cáo Giám đốc cho phép thực hiện kiểm tra những tàu biển sau:

Stt	Tên tàu	Quốc tịch	Loại tàu	Năm đóng	Kiểm tra PSC gần nhất			Kiểm tra FS gần nhất			Vị trí neo đậu	Thời gian KT/F/Đại lý
					Thời gian	Địa điểm	Số KK	Thời gian	Địa điểm	Số KK		

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu ATANHH.

Người đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Tàu Việt Nam hoạt động tuyến quốc tế (VNQT);
- Tàu Việt Nam hoạt động tuyến nội địa (VNND).

BM.ATAN.06 - Mẫu 02

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-CVHHQN

Quảng Ninh, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động tuyến nội địa

GIÁM ĐỐC CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH

Quyết định số 599/QĐ-TCCB-LĐ ngày 06/02/1991 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Bưu điện về việc thành lập Cảng vụ Quảng Ninh, nay là Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh;

Thông tư số 31/2016/TT-BGTVT ngày 31/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải;

Căn cứ công văn số 1077/CHHVN-ATHH ngày 16/7/2003 của Cục Hàng hải Việt Nam về việc kiểm tra tàu biển Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn - An ninh hàng hải,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tiến hành kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về hàng hải đối với tàu: thuộc Công ty

Điều 2. Việc kiểm tra đối tượng nói tại Điều 1 do các Sĩ quan kiểm tra tàu biển thực hiện gồm:

1.

2.

3.

Thời gian: Vào hồi giờ ngày ... tháng ... năm ...

Địa điểm:

Điều 3. Các ông có tên nói tại Điều 2, Thuyền trưởng tàu và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ phạm vi trách nhiệm của mình thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (t/h);
- Lưu ATANHH.



QUY TRÌNH
Kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động
tuyến quốc tế

MS: QT.ATAN.06
Lần ban hành: 02
Ngày: 11/5/2021
Trang: 13/18

BM.ATAN.06 - Mẫu 03

MẪU A

BIÊN BẢN KIỂM TRA TÀU BIỂN VIỆT NAM

Hoạt động tuyến Quốc tế
Nơi nhận: Thuyền trưởng
 Công ty
 Cục Đăng kiểm Việt Nam

Nội địa

1 Cảng vụ kiểm tra Quảng Ninh 2 Tên tàu

3 Quốc tịch VIỆT NAM 4 Loại tàu 5 Hồ hiệu

6 Số IMO 7 Tổng dung tích 8 Trọng tải

9 Năm đóng 10 Ngày kiểm tra 11 Nơi kiểm tra

12 Cơ quan phân cấp 13 Cơ quan phối hợp kiểm tra (nếu có):

14 Tên, địa chỉ công ty quản lý, khai thác tàu

15 Thuyền trưởng:

Họ và tên: Chữ ký

16 Ngày kiểm tra PSC gần nhất: Khiếm khuyết Không Có **Lưu giữ** Không Có

17 Ngày kiểm tra trước lần xuất cảnh gần nhất: Cảng vụ kiểm tra:

18 Các Giấy chứng nhận của tàu

a Tên Giấy chứng nhận

b Cơ quan cấp

c Ngày cấp và ngày hết hiệu lực

1 GCN Mạn khô quốc tế
2 GCN An toàn kết cấu (S.C.)
3 GCN An toàn trang thiết bị (S.E.)
4 GCN An toàn vô tuyến điện (S.R.)
5 GCN Ngăn ngừa ô nhiễm dầu (I.O.P.P.)
6 GCN Ngăn ngừa ô nhiễm không khí (I.A.P.P.)
7 GCN Ngăn ngừa ô nhiễm do nước thải (I.S.P.P.)
8 GCN Khả năng đi biển
9 GCN Phù hợp (D.O.C.)
10 GCN Quản lý an toàn (S.M.C.)
11 GCN An ninh tàu biển quốc tế (I.S.S.C)
12 GCN Dung tích quốc tế
13 GCN Định biên an toàn tối thiểu
14 GCN Sử dụng năng lượng hiệu quả (IEE)
15 GCN Lao động hàng hải

d Các thông tin về Kiểm tra trung gian và Kiểm tra hàng năm

Ngày kiểm tra	Cơ quan kiểm tra	Nơi kiểm tra
1
2
3
4
5
6
9
10
11
14

19 Khiếm khuyết:

Không Có (xem MẪU B)

Cảng vụ Quảng Ninh

Sĩ quan kiểm tra

Số điện thoại 0203.3825.394

Số fax 0203.3825.394

Chữ ký

Email antoanhanghaiqn@gmail.com



QUY TRÌNH
Kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động
tuyến quốc tế

MS: QT.ATAN.06
Lần ban hành: 02
Ngày: 11/5/2021
Trang: 15/18

BM.ATAN.06 - Mẫu 05



CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH

Địa chỉ: Số 01, đường Cái Lân, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
Điện thoại/Fax: 02033.825394 Email: antoanhanghaiqn@gmail.com

KHUYẾN NGHỊ

Về việc khắc phục khiếm khuyết qua kiểm tra an toàn, phòng ngừa ô nhiễm môi trường đối với tàu biển

Gửi: Thuyền trưởng/Chủ tàu:

Ngày...tháng...năm ..., qua kiểm tra, Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh đã phát hiện một số khiếm khuyết hiện hữu trên tàu..... (được liệt kê chi tiết tại Mẫu B, Biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam).

Nhằm đảm bảo an toàn, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường, phù hợp với quy định của pháp luật; tuân thủ các yêu cầu kiểm tra, Quy trình kiểm tra đối với tàu biển Việt Nam, Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh khuyến nghị:

1. Tất cả các khiếm khuyết áp Mã 17 phải được khắc phục triệt để trước khi tàu rời cảng.

2. Tất cả các khiếm khuyết áp Mã 99 phải được khắc phục theo đúng yêu cầu được ghi cụ thể trong Biên bản kiểm tra tàu biển Việt Nam.

3. Sau khi các khiếm khuyết đã được khắc phục theo đúng yêu cầu, Thuyền trưởng phải lập Báo cáo chi tiết bằng văn bản việc khắc phục khiếm khuyết (Báo cáo) và đề nghị kiểm tra lại, gửi cho Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh **chậm nhất 24 giờ trước thời gian dự kiến rời cảng**. Báo cáo phải:

- Ghi rõ thời gian tàu sẽ dự kiến rời cảng;
- Mô tả biện pháp đã áp dụng để khắc phục khiếm khuyết;
- Đính kèm bản photo các biên bản kiểm tra, xác nhận kết quả hành động khắc phục của cơ quan Đăng kiểm/cơ quan có thẩm quyền khác; hình ảnh bằng chứng của việc khắc phục (nếu có).

Báo cáo có thể gửi bằng fax hoặc qua hộp thư điện tử 24/24 giờ tất cả các ngày trong tuần.

4. Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh chỉ bố trí kiểm tra lại sau khi đã nhận được Báo cáo. Các trường hợp **Báo cáo không đúng sự thật sẽ bị xử lý theo quy định**.

SỸ QUAN KIỂM TRA
(Ký, ghi rõ họ tên)



QUY TRÌNH
Kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động
tuyến quốc tế

MS: QT.ATAN.06
Lần ban hành: 02
Ngày: 11/5/2021
Trang: 16/18

BM.ATAN.06 - Mẫu 06

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /CVHHQN-ATANHH

Quảng Ninh, ngày ... tháng ... năm ...

V/v: Kiểm tra, giám sát tàu biển Việt Nam

Kính gửi: Chi cục Đăng kiểm số 15.

Ngày, các Sỹ quan kiểm tra tàu biển Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh kiểm tra các điều kiện về an toàn, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường đối với tàu, thuộc Công ty, hiện đang neo đậu tại, vùng nước cảng biển Quảng Ninh đã phát hiện một số khiếm khuyết tồn tại trên tàu (Biên bản kiểm tra gửi kèm theo).

Để đảm bảo an toàn cho tàu trước khi rời cảng, Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh đề nghị Quý Chi cục kiểm tra, giám sát việc khắc phục tất cả các khiếm khuyết và sớm gửi Biên bản ghi kết quả về Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh (qua phòng An toàn - An ninh hàng hải) để nghiên cứu, xem xét, kiểm tra và cấp phép cho tàu rời cảng.

Biên bản ghi kết quả đề nghị gửi về số fax 3.825.394 hoặc hộp thư điện tử antoanhanghaiqn@gmail.com tất cả các ngày trong tuần.

Rất mong nhận được sự phối hợp của Quý Chi cục.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/cáo);
- Lưu: VT, ATANHH.

Ghi chú: Tàu dự kiến rời cảng đi



QUY TRÌNH
Kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động
tuyến quốc tế

MS: QT.ATAN.06
Lần ban hành: 02
Ngày: 11/5/2021
Trang: 17/18

BM.ATAN.06 - Mẫu 07

CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH
PHÒNG AN TOÀN - AN NINH HÀNG HẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TB-ATANHH

Quảng Ninh, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Kính gửi:

Ngày....., Phòng An toàn - An ninh hàng hải đã tiến hành kiểm tra
tàu và yêu cầu Thuyền trưởng:

1. Khắc phục các khiếm khuyết trước khi rời cảng
2. Chấp hành quy định về XPVPHC trong lĩnh vực hàng hải

Vậy, Phòng An toàn - An ninh hàng hải thông báo để biết,
phối hợp thực hiện.

Trân trọng cảm ơn.

Thông báo nhận được
vào lúc.....

NGƯỜI NHẬN
(ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI THÔNG BÁO
(ký, ghi rõ họ tên)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu ATANHH.



QUY TRÌNH
Kiểm tra tàu biển Việt Nam hoạt động
tuyến quốc tế

MS: QT.ATAN.06
Lần ban hành: 02
Ngày: 11/5/2021
Trang: 18/18

BM.ATAN.06 - Mẫu 08

CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH
PHÒNG AN TOÀN - AN NINH HÀNG HẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TB-ATANHH

Quảng Ninh, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Kính gửi:

Ngày....., Phòng An toàn - An ninh hàng hải đã tiến hành kiểm tra lại tàuvà xác nhận Thuyền trưởng:

1. Đã khắc phục các khiếm khuyết
2. Đã chấp hành quy định về XPVPHC trong lĩnh vực hàng hải

Vậy, Phòng An toàn - An ninh hàng hải thông báo để biết, phối hợp thực hiện.

Trân trọng cảm ơn.

Thông báo nhận được
vào lúc
NGƯỜI NHẬN
(ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI THÔNG BÁO
(ký, ghi rõ họ tên)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu ATANHH.